|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Láng Thượng**  **Giáo viên: Phạm Thị Thùy Dung**  **Lớp: 2**  Ngày dạy: 19 / 9 / 2024 | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn: Hoạt động trải nghiệm**  **Tuần 2     Tiết 5** |

**BÀI 2: NỤ CƯỜI THÂN THIỆN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** *Sau bài học này, giúp HS:*

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận diện được hình ảnh thân thiện, luôn vui vẻ của bản thân.

- Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân qua sản phẩm tự làm.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Quan tâm và thể hiện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.

- Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác nhóm, làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Gương soi. Ảnh các kiểu cười khác nhau.

- HS: Sách giáo khoa; truyện hài dân gian, truyện hài trẻ em.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung các hoạt động dạy học.** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’** | **1. Khởi động:**  ***Mục tiêu :*** *Tạo cảm xúc vui vẻ cho HS, đồng thời dẫn dắt vào các hoạt động chủ đề.* | - HS nhận ra được nét thân thiện, tươi vui của các bạn trong tập thể lớp, đồng thời muốn học tập các bạn ấy.  - GV chiếu lần lượt ảnh có các kiểu cười khác nhau: cười tủm tỉm,  cười mỉm, cười sặc sụa, cười tít mắt, cười bĩu môi,... YCHS bắt chước cười như trong ảnh.  - GV dẫn dắt, vào bài. | - HS quan sát, trả lời theo HD.  - 1- 2 nhóm HS lên chơi trước lớp. |
| **5’** | **2. Khám phá**  **\*Hoạt động : Kể về những bạn trong lớp có nụ cười thân thiện.**  ***Mục tiêu*** *:HS nhận ra những nét thân thiện của bạn học , đồng thời muốn học tập em đó.* | - YCHS gọi tên những bạn có nụ cười thân thiện trong lớp.  - GV phỏng vấn những bạn được gọi tên:  + Em cảm thấy thế nào khi cười với mọi người và khi người khác cười với em?  + Kể các tình huống có thể cười thân thiện.  - GV kết luận: Ta cảm thấy vui, thích thú, ấm áp, phấn khởi khi cười. Ta cười khi được gặp bố mẹ, gặp bạn, được đi chơi, được tặng quà, khi nhìn thấy bạn cười, được quan tâm, được động viên, được yêu thương. | - 2-3 HS nêu tên các bạn .  - 2-3 HS trả lời.    - HS lắng nghe. |
| **15’** | **3. Luyện tập:**  **\*Hoạt động 1: Kể chuyện hoặc làm động tác vui nhộn.**  ***Mục tiêu*** *:Giúp HS trải nghiệm mang lại niềm vui cho bản thân và bạn bè.* | - GV cho HS thực hành đọc nhanh các câu dễ nói nhịu để tạo tiếng cười:  + *Đêm đông đốt đèn đi đâu đấy. Đêm đông đốt đèn đi đãi đỗ đen đây.*  + *Nồi đồng nấu ốc, nồi đất nấu ếch.*  - GV gọi HS đọc nối tiếp, đồng thời cổ vũ HS đọc nhanh.  - YCHS thảo luận nhóm 4, tìm các chuyện hài, hoặc động tác gây cười và trình diễn trước các bạn.  - GV quan sát, hỗ trợ HS.  - Em cảm thấy thế nào khi mang lại niềm vui cho các bạn?  - Vì sao em lại cười khi nghe / nhìn bạn nói?  - GV kết luận:  Trong cuộc sống, ta luôn đón nhận niềm vui, nụ cưới từ người khác và mang niềm vui, nụ cười cho người quanh ta.. | - HS thực hiện cá nhân.    - HS thực hiện đọc nối tiếp.  - HS thảo luận nhóm 4  HS lần lượt quay trở lại.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |
| **8’** | **\* Hoạt động 2: Sắm vai**  ***Mục tiếu*** *: Đưa ra các tình huống để nhắc nhở HS không quên giữ thái độthân thiện , vui tươi với người xung quanh .* | - HD mẫu về sắm vai đối lập:   Ví dụ: Khi đi sinh nhật bạn, một HS chạy vội đến, vấp ngã, cáu kỉnh, nói lời khó nghe, khi chụp ảnh chung lại cau có. Một HS khác chạy vội, cũng vấp ngã, nhưng đứng dậy mỉm cười và nói một câu đùa.  - Cùng HS phân tích hai tình huống đó:  + Vì sao bạn thứ hai cũng gặp chuyện bực mình mà vẫn tươi cười?  + Có phải lúc nào cũng tươi cười được không? (Phải có chút cố gắng, nghĩ tích cực, nghĩ đến người khác, không ích kỷ, muốn người khác dễ chịu…)  - GV gợi ý một số tình huống cụ thể khác: Mẹ đi làm về mệt mà vẫn mỉm cười; Hàng xóm ra đường gặp nhau không cười mà lại cau có, khó chịu thì làm cả hai đều thấy rất buồn bực… | - HS lắng nghe.    - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |
| **2’** | **4. Vận dụng:**  ***Mục tiêu :*** *Để HS biết được những việc cụ thể để dùng nụ cười thân thiện*. | - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà em hãy cùng bố mẹ đọc một câu chuyện vui. trong sách và ngày mai đến lướp hãy kể cho bạn ngồi cạnh mình nghe về câu chuyện đó . Dù câu chuyện của bạn có thế nào đi nữa , con cũng nở nụ cười thân thiện động viên bạn nhé . | Bài 2 : Nụ cười thân thiện.  - HS hứa thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ):**

Lồng ghép GD NSTLVM Bài 4 Sinh nhật bạn

……..………………………………………………………………………………………..

……..………………………………………………………………………………………..

……..………………………………………………………………………………………..